

MỘT SỐ VẤN ĐỀ VỀ CÔNG TÁC NÔNG NGHIỆP VÀ NÔNG THÔN Ở TRUNG QUỐC HIỆN NAY

ÔN GIA BẢO

Thủ tướng Quốc vụ Viện Trung Quốc

Hội nghị Trung ương 5 khoá XVI của ĐCS Trung Quốc đã đề ra nhiệm vụ thúc đẩy xây dựng nông thôn mới XHCN. Về tổng thể, Trung Quốc đã bước vào giai đoạn phát triển lấy công nghiệp thúc đẩy nông nghiệp, lấy thành thị lôi kéo nông thôn. Trong giai đoạn hiện nay, Trung Quốc chỉ có thực hiện phương lược tính toán thống nhất phát triển kinh tế xã hội giữa thành thị và nông thôn mới có thể ưu hoá kết cấu kinh tế, thực hiện phát triển hài hoà bền vững toàn diện, mới có thể khiến đồng đảo quần chúng nhân dân cùng được hưởng thành quả của phát triển kinh tế xã hội, mới có thể thực hiện mục tiêu xây dựng toàn diện xã hội khá giả và hiện đại hoá như mong đợi. Do đó, xây dựng nông thôn mới XHCN không chỉ liên quan đến sự phát triển của nông nghiệp, nông thôn và sự giàu có của nông dân, mà còn liên quan

đến thực hiện ổn định lâu dài của đất nước.

Xây dựng nông thôn mới XHCN cần phải căn cứ theo yêu cầu “*sản xuất phát triển, đời sống giàu có, hương phong văn minh, thôn dung sạch sẽ, quản lý dân chủ*” mà “Kiến nghị” của Hội nghị toàn thể Trung ương 5 khoá 16 ĐCS Trung Quốc đề ra, thúc đẩy toàn diện xây dựng kinh tế, chính trị, văn hoá, xã hội và Đảng ở nông thôn. Phải nghiêm túc quán triệt một loạt phương châm chính sách của Đảng ở nông thôn, kiên trì chế độ kinh tế cơ bản về nông thôn, kiên trì “cho nhiều, thu ít, làm sống động”, đặc biệt là phải bỏ công sức ở “cho nhiều”. Bằng sự cố gắng kiên trì không mệt mỏi của toàn Đảng, làm cho trình độ sức sản xuất nông nghiệp được nâng cao, đời sống của đồng bào nông dân được cải thiện tương đối rõ rệt, làm cho xây dựng

cơ sở hạ tầng nông thôn được tăng cường thiết thực, các sự nghiệp xã hội nông thôn phát triển toàn diện, xây dựng dân chủ cơ sở nông thôn tiếp tục được thúc đẩy. Suy cho cùng là phải đảm bảo thiết thực quyền lợi dân chủ của nông dân, khiến nông dân được lợi ích vật chất thực chất. Xây dựng nông thôn mới XHCN là một mục tiêu toàn diện, là một nhiệm vụ lâu dài, cần phải đưa ra biện pháp thích hợp cho từng nơi, xuất phát từ thực tế, tôn trọng mong muốn của nông dân, chú trọng hiệu quả thực tế, tập trung giải quyết vấn đề thực tế bức thiết nhất trong đời sống sản xuất của nông dân. Chỉ có như vậy mới có thể khiến xây dựng nông thôn mới mang lại lợi ích thực tế cho nông dân, được sự ủng hộ của nông dân, tiến lên phía trước ổn định vững chắc.

Dưới đây, tôi trình bày mấy ý kiến về vấn đề cần phải hết sức coi trọng trong công tác “tam nông” ở Trung Quốc hiện nay.

1. Về vấn đề xây dựng cơ sở hạ tầng nông thôn

Lâu nay, phát triển kinh tế xã hội thành thị và nông thôn của Trung Quốc rất không cân bằng. Thành phố phát triển rất nhanh, nông thôn phát triển chậm chạp. Suy nghĩ từ toàn cục phát triển kinh tế xã hội cần phải thay đổi tình trạng này. Như vậy, yêu cầu chúng ta phải có một chuyển biến lớn từ nhận thức tư tưởng đến bố trí công tác, phải mở rộng phạm vi bao phủ nông thôn của tài chính công, phát huy tính tích cực

đầu tư vào các lĩnh vực, ra sức tăng cường xây dựng cơ sở hạ tầng nông thôn. Đây không chỉ hoàn thiện điều kiện cơ sở hạ tầng của nông thôn, nâng cao năng lực sản xuất tổng hợp của nông nghiệp, mà còn tăng cơ hội việc làm và thu nhập cho nông dân, là một việc tốt làm một được mười, phải là trọng điểm của xây dựng cơ sở hạ tầng mấy năm tới. Cố gắng để qua thời kỳ 5 năm lần thứ 11 (2006-2010) điều kiện sản xuất sinh hoạt và diện mạo chung của nông thôn có thay đổi tương đối rõ nét.

Trước hết, nguồn vốn xây dựng mang tính tài chính phải nghiêng về nông thôn. Mấu chốt là hạ quyết tâm điều chỉnh bố cục phân phối thu nhập quốc dân, đặc biệt là điều chỉnh hướng đầu tư và kết cấu của nguồn vốn xây dựng nhà nước, hỗ trợ nhiều hơn nữa cho xây dựng nông thôn. Đây là một biện pháp mang tính chiến lược của công tác kinh tế mấy năm tới, trực tiếp liên quan đến thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội nông thôn, liên quan đến mở rộng nhu cầu trong nước, cũng sẽ có ảnh hưởng sâu sắc đến phát triển lâu dài của đất nước. Năm 2006 lượng tăng của nguồn vốn chi cho nông dân trong tài chính nhà nước phải hơn năm trước, tỉ trọng của nguồn vốn xây dựng dùng cho xây dựng nông thôn trong công trái và dự toán cao hơn năm trước, trong đó tổng lượng vốn trực tiếp dùng vào cải thiện điều kiện sản xuất sinh hoạt nông thôn phải cao hơn năm trước. Các địa phương, các ban ngành nhất là ngành cơ sở và ngành dịch vụ công cộng phải quan tâm và hỗ trợ hơn

nữa cho nông thôn, chuyển trọng điểm xây dựng cơ sở hạ tầng vào nông thôn. Khi quy hoạch phát triển, bố trí hạng mục xây dựng, tăng vốn đầu tư đều phải nêu cao về nông thôn. Địa phương có điều kiện thì bước đi phải lớn hơn một chút. Các ban ngành phải phối hợp với nhau, tăng cường kết hợp hài hoà vốn hỗ trợ cho nông thôn, nâng cao hiệu quả sử dụng, tập trung lực lượng làm việc lớn. Các tổ chức tiền tệ cũng phải điều chỉnh kết cấu đóng góp tín dụng, thiết thực cải thiện dịch vụ tiền tệ, tăng cường hỗ trợ cho “tam nông”.

Tiếp đến, cần phải chú trọng phát huy tác dụng lôi kéo nông thôn của thành phố. Thực hiện thể chế thành phố quản lý huyện, chính là để phát huy hiệu ứng lôi kéo của thành phố, thúc đẩy phát triển hài hoà giữa thành thị và nông thôn. Thông qua xây dựng của những năm này, tăng cường mạnh mẽ thực lực và tài lực của kinh tế thành phố, cải thiện lớn về xây dựng cơ sở hạ tầng, diện mạo thành phố ngày càng mới mẻ. Nhưng cũng phải thấy rằng, khoảng cách giữa thành thị và nông thôn đang doãng ra rõ rệt. Từ nay về sau, các thành phố vừa và lớn đều phải thiết thực thực hiện trách nhiệm thành phố lôi kéo huyện, thành phố giúp đỡ huyện, đưa ra quy hoạch phát triển thành thị nông thôn, mở rộng đầu tư của vốn xây dựng mang tính tài chính cấp thành phố vừa và lớn đối với vùng ngoại ô và huyện, hương (xã) trực thuộc, tăng cường kéo dài cơ sở hạ tầng công cộng đến nông thôn, đồng thời tổ chức các đơn vị hữu quan và doanh nghiệp của thành phố giúp đỡ nông thôn,

tăng cường tác dụng lan tỏa và lôi kéo của thành phố đối với nông thôn, hình thành cục diện thành phố và nông thôn phát triển hài hoà, cùng phồn vinh.

Ba là, phải phát huy hết tác dụng của nông dân và các phương diện xã hội. Tăng cường xây dựng cơ sở hạ tầng nông thôn phải huy động đầy đủ tính tích cực của đồng bào quần chúng nông dân, dẫn dắt họ nêu cao tinh thần tự lực cánh sinh, gian khổ phấn đấu, cải thiện điều kiện sản xuất sinh hoạt bằng lao động vất vả của bản thân. Đồng thời, tài chính nhà nước phải khuyến khích thông qua các phương thức như trực tiếp hỗ trợ vốn, hỗ trợ nguyên vật liệu hoặc “lấy thưởng thay hỗ trợ”, chỉ đạo nông dân bỏ công bỏ sức xây dựng hạ tầng chung có lợi ích trực tiếp. Phải đẩy nhanh xây dựng cơ chế khích lệ tham gia của toàn xã hội, khuyến khích các lực lượng xã hội tham gia vào xây dựng cơ sở hạ tầng nông thôn.

2. Về vấn đề cải cách tổng hợp nông thôn

Năm 2006 xoá bỏ toàn diện thuế nông nghiệp, cải cách thuế phí nông thôn có bước đi như ngày nay rất không dễ dàng, nhưng nhiệm vụ củng cố thành quả còn khó khăn hơn. Thúc đẩy toàn diện cải cách tổng hợp nông thôn với *nội dung chủ yếu là cải cách tổ chức hương (xã) trấn, giáo dục nghĩa vụ nông thôn và thể chế tài chính hương (xã), huyện* vừa là nhiệm vụ cấp bách để củng cố thành quả cải cách thuế phí ở nông thôn, vừa là mấu chốt để giải quyết một loạt mâu thuẫn ở tầng sâu. Nhất định không được

cho rằng sau khi xoá bỏ thuế nông nghiệp, vấn đề gánh nặng của nông dân đã được giải quyết. Nếu như cải cách không triệt để, Trung Quốc có thể đứng trước hai tình hình nghiêm trọng: *Một là*, thu phí loạn, phân bổ loạn, phạt loạn quay trở lại, gánh nặng của nông dân lại tăng lên; *hai là*, các tổ chức cơ sở khó vận hành bình thường, không thể thực hiện chức trách cần có. Ngăn chặn vấn đề này phải kiên định thúc đẩy cải cách tổng hợp nông thôn. Chỉ có ra sức thúc đẩy cải cách tổ chức hương (xã) trấn, hạ quyết tâm chuyển biến chức năng, tinh giản cơ cấu và nhân viên, đẩy nhanh chỉnh hợp đơn vị sự nghiệp, sắp xếp ổn thoả nhân viên phân luồng, từ thể chế cơ chế, giải quyết những vấn đề không thích ứng với cơ sở kinh tế của một số mắt xích trong kiến trúc thương tầng nông thôn mới có thể thoát khỏi vòng ác tính “định luật Hoàng Tông Hi”. So với xoá bỏ thuế nông nghiệp, nhiệm vụ này khó khăn hơn, ý nghĩa sâu xa hơn.

Tôi tập trung trình bày một chút về vấn đề cải cách tổ chức hương (xã) trấn. Xuất phát điểm và mục đích của cải cách tổ chức hương (xã) trấn là để chuyển biến chức năng của chính quyền hương (xã) trấn, tăng cường quản lý xã hội và dịch vụ công cộng, nói đến cùng là để phát huy tốt hơn chức năng hành chính, phục vụ “tam nông” tốt hơn. Chức năng cần có, dịch vụ cần cung cấp của tổ chức hương (xã) trấn không những không thể yếu đi mà còn từng bước tăng cường. Cải cách tổ chức hương (xã) trấn phải căn cứ

vào yêu cầu tổng thể “tư tưởng thống nhất, phương hướng rõ ràng, kiên định không đổi, thúc đẩy có trật tự, ổn thoả tích cực, làm thí điểm trước” để thực hiện được biên chế tổ chức chỉ giảm không tăng và đảm bảo ổn định xã hội. Trong thí điểm cải cách tổ chức hương (xã) trấn, phải tập trung làm tốt công việc ở 3 phương diện:

Một là, thực hiện chuyển biến chức năng, cố gắng xây dựng chính quyền theo kiểu phục vụ, kiểu pháp chế. Phải căn cứ theo nguyên tắc có việc làm, có việc không làm, điều chỉnh thích đáng chức năng của hương (xã) trấn trong quản lý kinh tế. Thiết thực chuyển trọng điểm công tác từ những công việc cụ thể như trực tiếp nắm kêu gọi doanh nghiệp thu hút đầu tư, sản xuất kinh doanh, thúc đẩy trồng trọt, thúc đẩy thu hoạch sang hướng dẫn làm mẫu cho hộ nông dân và các loại chủ thể kinh tế, cung cấp dịch vụ chính sách và tạo môi trường phát triển. Đồng thời phải cố gắng nâng cao trình độ quản lý xã hội và dịch vụ công cộng. Căn cứ theo nguyên tắc hành chính theo pháp luật, tuyên truyền, thực hiện tốt chính sách, pháp luật, pháp quy của Đảng và Nhà nước, quy phạm hành vi của bản thân, đảm bảo quyền lợi hợp pháp của nông dân, duy trì ổn định xã hội nông thôn, củng cố cơ sở cầm quyền của Đảng ở nông thôn.

Hai là, thực hiện chỉnh hợp các đơn vị sự nghiệp và cải cách. Mấu chốt là phải phân biệt hợp lý sự nghiệp mang tính công ích và hoạt động mang tính kinh

doanh, thực hiện phân loại quản lý. Đơn vị sự nghiệp mang tính công ích phải nhấn mạnh chức năng phục vụ, kinh phí chủ yếu do tài chính đảm bảo; đơn vị sự nghiệp mang tính kinh doanh phải nhấn mạnh năng lực phát triển bản thân, từng bước đi ra thị trường. Phải thông qua chỉnh hợp trụ sở sự nghiệp hiện có, nâng cao hiệu suất sử dụng tài nguyên dịch vụ, tiến tới vừa giảm nhẹ gánh nặng cho nông dân, vừa tăng cường năng lực phục vụ cho nông dân.

Ba là, sắp xếp thoả đáng nhân viên phân luồng. Trong cải cách tổ chức hương (xã) trấn, đây vừa là mắt xích quan trọng, vừa là vấn đề khó. Trên cơ sở xác định biên chế, xác định trách nhiệm chặt chẽ, phải do chính quyền các cấp của tỉnh thống nhất đưa ra chính sách, phương án và trình tự thao tác, lựa chọn tuyển dụng, cạnh tranh ứng cử vào các chức vụ theo nguyên tắc công khai, công bằng, công chính, nghiêm cấm thao tác mờ ám. Phải tích cực tìm tòi nhiều phương thức phân luồng, giúp đỡ nhân viên phân luồng tìm việc làm, giải quyết thoả đáng vấn đề thực tế của họ.

Đảng uỷ và chính quyền các cấp phải hết sức coi trọng công tác cải cách tổng hợp nông thôn, các đồng chí lãnh đạo chủ yếu phải đích thân nắm bắt. Các ban ngành liên quan phải nhanh chóng tổng kết kinh nghiệm thí điểm, không ngừng hoàn thiện phương án, đi sâu cải cách. Đồng thời còn phải tiếp tục thúc đẩy cải cách thể chế tài chính nông thôn, thể chế lưu thông lương thực và chế độ trung thu đất đai, tạo đảm bảo về thể

chế cho phát triển kinh tế xã hội nông thôn.

3. Về vấn đề lương thực

Lương thực luôn là nền tảng của phát triển kinh tế, ổn định xã hội và tự lập của đất nước, bất kỳ lúc nào cũng đều không thể để xảy ra sai lầm (tổn thất bất ngờ). Những năm qua, trước tình hình sản xuất lương thực mấy năm liền liên tục giảm, quan hệ cung cầu căng thẳng, Trung ương DCS Trung Quốc đã đưa ra một loạt biện pháp chính sách hỗ trợ trực tiếp hơn, hiệu quả hơn. Chủ yếu là thực hiện “ba miễn giảm, ba hỗ trợ”, tăng cường hỗ trợ đối với khu vực sản xuất lương thực chủ yếu, đồng thời kiên quyết thúc đẩy cải cách thể chế lưu thông lương thực, mở cửa toàn diện thị trường thu mua lương thực. Thực tiễn đã chứng minh, những cải cách và chính sách này là đúng đắn, tác dụng rõ rệt. Sản xuất lương thực đã có chuyển biến lớn, đã phát huy tác dụng quan trọng trong ngăn chặn lạm phát, đảm bảo đời sống của nhân dân, đảm bảo ổn định xã hội, tạo điều kiện có lợi để thực hiện mục tiêu điều tiết vĩ mô.

Nhưng phải thấy rõ, cơ sở của sản xuất lương thực ở Trung Quốc thực hiện nay không ổn định vững chắc. Nhu cầu sản xuất lương thực hai năm nay vẫn tồn tại lô hổng nhất định, mỗi năm đều phải lấy từ kho dự trữ mấy triệu tấn. Nhìn vào xu thế lâu dài về sau, mâu thuẫn dân số Trung Quốc tăng trưởng, đất canh tác giảm, tài nguyên nước thiếu ngày càng nổi cộm, khó khăn về tăng sản lượng

lương thực ngày càng lớn, nhiệm vụ đảm bảo cân bằng cung cầu lương thực lâu dài vô cùng khó khăn. Nếu như lương thực có vấn đề thì đó là vấn đề mang tính toàn cục, sẽ ảnh hưởng đến bình ổn, phát triển tương đối nhanh của kinh tế và ổn định xã hội. Trong vấn đề lương thực cần phải nắm chắc hai điểm: Một là, cơ bản đảm bảo vững chắc cung cấp lương thực trong nước, đây là phương châm cần phải kiên trì trước sau như một; hai là, cố gắng đảm bảo cân bằng cung cầu lương thực, đây là mục tiêu của điều tiết vĩ mô. Sản lượng lương thực quá thấp, an ninh lương thực sẽ bị đe dọa. Cung lương thực lớn hơn cầu thì sẽ gây nên giá lương thực thấp, ảnh hưởng đến thu nhập của nông dân và phát triển ổn định sản xuất lương thực. Làm cho cung cầu lương thực đảm bảo cân bằng không phải là một chuyện dễ dàng, căn bản nhất là phải tăng cường xây dựng năng lực sản xuất tổng hợp lương thực, tăng cường xây dựng hệ thống dự trữ lương thực quốc gia, thực hiện kết hợp giữa lương thực dự trữ ở địa phương với lương thực dự trữ ở kho. Đồng thời còn phải nắm chắc thời cơ và mức độ điều tiết nhập vào xuất ra và xuất nhập khẩu lương thực, tăng cường và cải tiến điều tiết đối với thị trường lương thực.

Sản xuất lương thực vừa qua gặp một số nhân tố bất lợi. Giá cả thị trường là nhân tố kích thích nông dân tích cực trồng lương thực chủ yếu nhất, nhưng đảm bảo bình ổn giá lương thực hoặc tăng trở lại chút ít rất khó khăn. Do giá cả nguyên liệu nông nghiệp tăng khiến

hiệu quả sản xuất lương thực giảm đáng kể, trực tiếp ảnh hưởng đến tính tích cực trồng lương thực của nông dân. Tốc độ sử dụng đất vào xây dựng với 4 triệu mẫu (1 mẫu đất Trung Quốc bằng 1/15 hécta) mỗi năm đang chiếm dụng đất canh tác, hơn thế đa phần là chiếm đất tốt, chỗ trống để tăng diện tích gieo trồng lương thực ngày càng nhỏ. Hai năm qua lương thực liên tục tăng sản lượng liên quan rất lớn đến tổng thể thời tiết có lợi, điều kiện thời tiết còn khó dự báo, nếu gặp thiên tai thì sản lượng lương thực có thể sẽ giảm. Ngoài ra, do hai năm liên tục được mùa, một số địa phương có chút lơ là sản xuất lương thực ở mức độ khác nhau. Những vấn đề này đều đáng để chúng ta phải chú ý. Mẫu chốt thúc đẩy ổn định và phát triển sản xuất lương thực có hai điều: Một là, phải nghiêm túc thực hiện chế độ bảo vệ đất canh tác nghiêm túc nhất, bảo vệ tốt ruộng nông nghiệp cơ bản, ổn định diện tích gieo trồng lương thực, tăng cường xây dựng thuỷ lợi đồng ruộng, ra sức thúc đẩy tiến bộ khoa học kỹ thuật, không ngừng nâng cao năng lực sản xuất lương thực tổng hợp; hai là, nghiêm túc thực hiện các biện pháp chính sách hỗ trợ sản xuất lương thực, đảm bảo mức giá lương thực hợp lý, bảo vệ lợi ích của nông dân trồng lương thực, phát huy tính tích cực trồng lương thực của nông dân.

4. Về vấn đề đất đai

Tăng cường quản lý đất đai là một khâu quan trọng luôn phải làm tốt trong quá trình cải cách và phát triển. Điều

này vừa liên quan đến phát triển nông nghiệp và ổn định nông thôn, vừa liên quan đến thúc đẩy bền vững công nghiệp hoá, thành thị hoá. Trong vấn đề ruộng đất, Trung Quốc không thể phạm sai lầm mang tính lịch sử.

Phải kiên trì chế độ kinh doanh đất đai cơ bản. Cải cách của Trung Quốc đầu tiên bắt đầu từ nông thôn, còn cải cách nông thôn lại bắt đầu từ nhận khoán đất đai. Nhận khoán đất đai đã phát huy tính tích cực của hàng trăm triệu nông dân, đã thúc đẩy sự phồn vinh của nông thôn và toàn bộ nền kinh tế. Khoán đất không chỉ là tư liệu sản xuất quan trọng của nông dân mà còn đảm bảo đời sống cơ bản nhất của nông dân. Thể chế kinh doanh hai tầng lấp kinh doanh nhận khoán gia đình làm cơ sở, kết hợp giữa thống nhất với phân chia có tính thích ứng rộng rãi và sức sống dồi dào, có lợi chứ không cản trở thúc đẩy hiện đại hoá nông nghiệp. Trên cơ sở kinh doanh nhận khoán của gia đình có thể thông qua phương thức kinh doanh sản nghiệp hoá dẫn dắt nông dân bước vào thị trường, có thể trên cơ sở tự nguyện, dựa theo pháp luật, chuyển đổi có đền bù quyền kinh doanh nhận khoán đất đai, từng bước mở rộng quy mô kinh doanh đất đai. Đây là một quá trình tiệm tiến, không thể cưỡng chế tiến hành không để ý đến điều kiện. Ổn định chế độ kinh doanh cơ bản của nông thôn, bảo vệ quyền lợi nhận thầu đất đai của nông dân là chính sách cơ bản của Đảng ở nông thôn, là quy định của Hiến pháp

nhà nước, là phương châm cần phải kiên trì lâu dài.

Phải nghiêm túc khống chế chiếm đất để xây dựng. Những năm gần đây, một lượng lớn đất nông nghiệp chuyển thành đất phi nông nghiệp, không chỉ cung cấp tài nguyên đất cho phát triển công nghiệp và thành phố mà thông qua trưng dụng và cho thuê đất đai còn huy động một lượng lớn vốn để xây dựng thành phố, đây là một nguyên nhân quan trọng khiến xây dựng của một số thành phố địa phương phát triển nhanh chóng. Nhưng đây cũng là sự trả giá bằng việc bồi thường thấp, hi sinh nhiều ruộng tốt của nông dân. Nếu như không nhìn rõ điểm này sẽ chiếm dụng đất canh tác một cách mù quáng, khiến quy mô đầu tư phình to và kết cấu đầu tư mất cân bằng, dẫn đến nông dân mất nhiều đất, mang lại vấn đề nghiêm trọng cho sự phát triển bền vững và ổn định của nông thôn và toàn bộ nền kinh tế xã hội. Do đó, trong điều tiết vĩ mô, Trung Quốc đã dùng hai “cánh cửa cống” đất đai và tín dụng, trong đó “cửa cống” đất đai có tác dụng giải quyết căn bản đối với khống chế đầu tư vào khu vực bộ phận, ngành nghề bộ phận quá nóng, vừa khống chế được tăng trưởng quá nhanh mù quáng của đầu tư, vừa bảo vệ tài nguyên đất đai quý giá nhất, hiệu quả là rõ rệt. Nhưng cũng phải thấy rằng, hiện nay áp lực đàm hồi của đầu tư tài sản cố định vẫn rất lớn, xung lực chiếm dụng đất đai của một số địa phương vẫn vô cùng quyết liệt, nhiệm vụ

bảo vệ đất canh tác, đặc biệt là bảo vệ ruộng cơ bản vẫn vô cùng gian nan. Đặc biệt phải chỉ ra là, một số địa phương trưng dụng vi phạm pháp luật ruộng đất canh tác của nông dân, không đền bù kinh tế hợp lý và bố trí sinh kế cho nông dân, dẫn đến xảy ra sự kiện mang tính quần thể ở nông thôn, vẫn là một vấn đề nổi cộm ảnh hưởng đến nông thôn, thậm chí bất ổn định xã hội, cần phải được đảng uỷ, chính quyền các cấp hết sức coi trọng. Trung Quốc phải kiên trì lâu dài chế độ quản lý đất đai nghiêm khắc nhất, nghiêm khắc khống chế quy mô chiếm dụng cho xây dựng. Nghiêm túc chấp hành chế độ cân bằng chiếm dụng đền bù đất canh tác, quyết không thể làm cân bằng trên sổ sách mà phải là cân bằng giữa diện tích và năng lực sản xuất.

Phải tăng cường quản lý đất đai theo pháp luật. Dù là nhận khoán, chuyển đổi hay là trung thu trưng dụng đất đai, chúng ta đều đã có pháp luật pháp quy tương đối hoàn bị. Phải vận dụng đầy đủ các biện pháp pháp luật để quản lý tốt đất đai, đảm bảo thiết thực quyền lợi tài sản đất đai của nông dân.

5. Về vấn đề nông dân làm công (nông dân công)

Nông dân công đã trở thành bộ phận cấu thành quan trọng trong công nhân ngành nghề của Trung Quốc, là lực lượng thúc đẩy công nghiệp hoá, thành thị hoá, hiện đại hoá quan trọng. Đối xử với nông dân công như thế nào không phải là việc nhỏ, mà là việc lớn liên quan đến toàn cục và lâu dài.

Mấy năm gần đây, trong các lĩnh vực cải thiện môi trường của nông dân vào thành phố làm việc, bảo vệ quyền lợi của nông dân công, Trung ương ĐCS Trung Quốc đã đưa ra một loạt biện pháp chính sách, đã thu được hiệu quả nhất định. Nhưng những vấn đề như lương của nông dân công thấp, bị khấu trừ và nợ kéo dài, điều kiện lao động kém, được hưởng dịch vụ công cộng thấp, thiếu bảo hiểm xã hội cơ bản vẫn rất nổi cộm. Những vấn đề này không chỉ tồn tại ở thành phố vừa và lớn, một số thành phố nhỏ và thị trấn nhỏ, thậm chí cả ở xí nghiệp hương (xã) trấn cũng rất nổi cộm. Các địa phương, các ban ngành phải thiết thực coi giải quyết tốt vấn đề nông dân công là một việc lớn phải làm liên quan đến cải cách phát triển, ổn định toàn cục. Giải quyết vấn đề nông dân công cần phải kiên trì 5 nguyên tắc: *Một là*, đổi xủ công bằng, đổi dãi như nhau; *hai là*, tăng cường quản lý, hoàn thiện dịch vụ; *ba là*, quy hoạch thống nhất, chỉ đạo hợp lý; *bốn là*, tuỳ từng nơi có biện pháp thích hợp, phân loại chỉ đạo; *năm là*, đứng ở hiện tại, nhìn về lâu dài. Hiện nay, trọng điểm phải làm tốt mấy việc sau:

Thứ nhất, nhanh chóng giải quyết vấn đề lương thấp và bị nợ của nông dân công. Đây là vấn đề nông dân công phản ánh gay gắt nhất. Phải xây dựng chế độ bảo đảm chi trả lương cho nông dân công, đảm bảo lương của nông dân công phải được trả đủ đúng thời hạn. Xác định và nâng cao hợp lý mức lương của nông dân

công, nghiêm túc chấp hành chế độ lương tối thiểu. **Thứ hai**, quy phạm quản lý lao động công nhân nông dân theo pháp luật. Tất cả những đơn vị sử dụng lao động tuyển dụng nông dân công đều phải ký và chấp hành hợp đồng lao động theo pháp luật, tôn trọng và bảo vệ quyền lợi hợp pháp của nông dân công. Đặc biệt phải căn cứ theo pháp luật bảo đảm quyền lợi an toàn vệ sinh nghề nghiệp cho nông dân công. **Thứ ba**, làm tốt dịch vụ và bồi dưỡng việc làm cho nông dân công. Phải xem xét và xoá bỏ những quy định mang tính kỳ thị và hạn chế bất hợp lý nhằm vào nông dân công, thực sự làm được đổi xứng bằng. Tăng cường bồi dưỡng kỹ năng nghề nghiệp cho nông dân công, nâng cao năng lực chuyển đổi việc làm và năng lực thích ứng với bên ngoài của nông dân. **Thứ tư**, tích cực giải quyết ổn thoả vấn đề bảo hiểm xã hội của nông dân công. Vấn đề này khá phức tạp, phải kiên trì phân loại chỉ đạo, thúc đẩy từng bước, ưu tiên giải quyết những vấn đề như bảo hiểm thương tật lao động và bảo hiểm y tế cho bệnh nặng. **Thứ năm**, cung cấp dịch vụ công cộng và quản lý xã hội cho nông dân công. Đặc biệt phải đảm bảo bình đẳng tiếp nhận giáo dục nghĩa vụ cho con cái của nông dân công. **Thứ sáu**, kiện toàn chế độ bảo hiểm bảo vệ quyền lợi của nông dân công. Bảo hiểm lao động và các ban ngành liên quan phải tăng cường mức độ chấp pháp bảo đảm quyền lợi của nông dân công, nghiêm túc thụ lý vụ kiện của nông dân công đưa lên và

kịp thời điều tra xử lý. Kiên trì chế độ kinh doanh cơ bản ở nông thôn, đảm bảo quyền lợi nhận khoán ruộng đất của nông dân công. **Thứ bảy**, thúc đẩy lao động nông thôn chuyển dịch việc làm ở ngay tại chỗ, vùng gần cận. Thực hiện kết hợp sức lao động nông thôn chuyển dịch ở nơi khác và chuyển dịch ngay tại chỗ, tức là vừa phải tích cực hướng dẫn nông dân vào thành phố làm thuê, lại vừa ra sức phát triển xí nghiệp hương (xã) trấn và kinh tế khu vực huyện, mở rộng chuyển dịch việc làm ở địa phương của sức lao động nông thôn. Phải khuyến khích các địa phương xuất phát từ thực tế, tìm biện pháp thúc đẩy sức lao động dư thừa ở nông thôn chuyển dịch hợp lý có trật tự.

6. Về vấn đề phát triển sự nghiệp xã hội ở nông thôn

Từ trước đến nay, trong phát triển kinh tế và xã hội của Trung Quốc, tồn tại vấn đề *một chân dài, một chân ngắn*, trong đó phát triển xã hội nông thôn là *chân ngắn hơn*. Phát triển các sự nghiệp xã hội như giáo dục, y tế nông thôn chậm chạp, dịch vụ công cộng thiếu nghiêm trọng, là khâu yếu nhất trong phát triển nông thôn, cũng là vấn đề nông dân phản ánh gay gắt nhất. Hai năm Trung Quốc đã áp dụng không ít biện pháp trong lĩnh vực giáo dục và y tế nông thôn, thành quả rất lớn nhưng vấn đề vẫn nổi cộm. Đẩy nhanh phát triển sự nghiệp xã hội nông thôn vô cùng cấp bách và quan trọng đối với nâng cao chất

lượng cuộc sống và tố chất tổng hợp của đồng đảo nông dân, đối với thực hiện công bằng và chính nghĩa trong xã hội.

Phải từ nhiều phương diện tăng cường dịch vụ công cộng ở nông thôn, tăng cường đầu tư cho sự nghiệp xã hội như giáo dục, y tế nông thôn. Các cấp chính quyền đều phải nghiêm túc thực hiện quy định của Quốc vụ viện về việc chủ yếu dùng kinh phí cho sự nghiệp giáo dục, y tế, văn hoá tăng mới mỗi năm vào nông thôn, thúc đẩy bình đẳng hoá dịch vụ như giáo dục nghĩa vụ và y tế cơ bản, để mỗi con cái của nông dân ở giai đoạn giáo dục nghĩa vụ đều có thể đến trường, để mỗi nông dân đau ốm đều được chữa bệnh, đây là mục tiêu chúng ta phải cố gắng thực hiện. Từ năm 2006, trong thời gian 2 năm thực hiện miễn toàn bộ học phí phụ phí cho học sinh nông thôn ở giai đoạn giáo dục nghĩa vụ trong phạm vi toàn quốc và tiếp tục cung cấp sách vở và hỗ trợ sinh hoạt phí cho học sinh ở ký túc xá đối với gia đình khó khăn. Năm 2006 còn tăng cường tiến hành công tác thí điểm chế độ y tế hợp tác nông thôn kiểu mới, nâng cao đáng kể tiêu chuẩn hỗ trợ của Trung ương Đảng và tài chính địa phương đối với nông dân tham gia y tế hợp tác, mở rộng phạm vi huyện thí điểm y tế hợp tác, cố gắng đến năm 2008 phổ cập cơ bản ở nông thôn cả nước. Đồng thời phải coi trọng phối hợp hợp lý tài nguyên giáo dục, y tế giữa thành thị và nông thôn. Hoàn thiện chế độ luân chuyển giáo viên, đưa ra biện pháp và chính sách liên quan, chỉ đạo và khuyến khích giáo

viên thành phố và những người có tư cách giáo viên đến các trường trung tiểu học nông thôn dạy học. Khuyến khích bác sĩ thành phố đến nông thôn phục vụ.

Những nội dung trên đây đều là vấn đề nỗi cộm của công tác “tam nông”, cũng là vấn đề quan trọng liên quan đến toàn cục. Nếu giải quyết tốt, nông nghiệp và nông thôn sẽ phát triển vừa nhanh, vừa tốt, sự phát triển của cả nền kinh tế và xã hội cũng sẽ có một cơ sở tốt. Hiện nay, phương châm chính sách lớn của Trung ương DCS Trung Quốc về công tác nông thôn đã rõ, biện pháp chính sách lần lượt ra đời. Điểm mấu chốt để có thể thu được hiệu quả như mong đợi là thống nhất tư tưởng, tăng cường lãnh đạo, nắm chắc thực hiện. Các địa phương, các ban ngành phải nhận thức đầy đủ ý nghĩa quan trọng của công tác “tam nông” đối với toàn cục, thiết thực coi giải quyết tốt vấn đề “tam nông” là trọng tâm của trọng tâm trong toàn bộ công tác, cán bộ lãnh đạo phải thường xuyên đến nông thôn để nghiên cứu điều tra đi sâu toàn diện, thực sự nắm chắc tình hình chân thực của nông thôn, hiểu nguyện vọng và yêu cầu của nông dân, nghiêm túc nghiên cứu để đưa ra và thực hiện các biện pháp cụ thể thúc đẩy nông thôn phát triển.

***NGUYỄN PHƯƠNG HOA* dịch**

Nguồn: www.qagri.gov.cn/sites/MainSite/Detail.aspx?StructID=18171